

Số: 216/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 23 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 325/2023/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Ngọc N**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: **Số C, ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh X**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: **Số C, ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Ngô Thị Ngọc N** và anh **Nguyễn Thanh X**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị **Ngô Thị Ngọc N** và anh **Nguyễn Thanh X** tự nguyện ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Chị **Ngô Thị Ngọc N** được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 30/9/2011 và **Nguyễn Xuân P**, sinh ngày 30/11/2021 (hiện hai con chung đang do chị **N** trực tiếp nuôi dưỡng). Anh **Nguyễn Thanh X** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó

2.3. Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Án phí: Chị **Ngô Thị Ngọc N** tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0003599, ngày 15/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Chị **N** được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai số 0003599, ngày 15/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- UBND xã Mỹ Đông;
- Lưu: HSVA (DH).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Diễm Hương